

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ online:

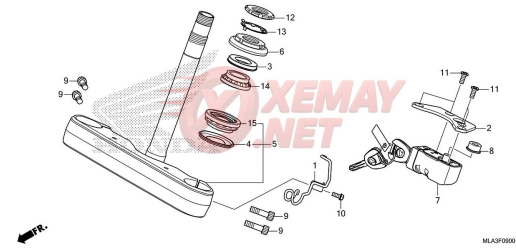
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-co-lai-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005224> — mở link hoặc
quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ
tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 16 chi tiết	Có giá tham khảo: 16/16	Tổng giá trị: 17,930,178đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA REBEL 1100 (2023)



Mã EPC	EPCDOV0005224
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2023)
Số phụ tùng	16 chi tiết
Tổng giá trị	17,930,178đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (16 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA REBEL 1100 (2023)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Kẹp dưới cầu nối 32910-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	32910MLAA00	1	195,513đ
2	Giá đỡ cụm khóa 53180-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	53180MLAA00	1	548,221đ
3	Phốt chắn bụi tay phanh 53213-MB4-771 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	53213MB4771	1	154,544đ
4	Phốt chắn bụi cổ lái 53214-371-010 HONDA REBEL 300	53214371010	1	61,819đ
5	CỤM TRỤC CỔ LÁI 53219-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	53219MLAA01	1	11,024,559đ
6	Đai ốc cổ lái 53220-K87-A00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	53220K87A00	1	72,904đ
7	Khóa tay lái 53600-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	53600MLAA01	1	2,005,797đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Khóa tay lái 53600-MLA-A02 HONDA REBEL 1100	53600MLAA02	1	2,005,797đ
8	Bạc lót trục số thứ cấp 53610-MEG-000 HONDA CB 250, REBEL 1100	53610MEG000	1	165,689đ
9	Bu lông 8x28 90101-MGC-JB0 HONDA REBEL 1100	90101MGCJB0	1	79,532đ
10	Bu lông 6x12 90101-MKH-D00 HONDA REBEL 1100	90101MKHD00	1	74,562đ
11	Vít 6x16 90164-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	90164MLAA01	1	96,101đ
12	Đai ốc cổ lái B 90302-425-830 HONDA REBEL 300	90302425830	1	59,649đ
13	Vòng đệm 90506-425-830 HONDA REBEL 300	90506425830	1	61,306đ
14	Vòng bi 91015-KT8-005 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	91015KT8005	1	567,741đ
15	Vòng bi 91016-KT8-005 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	91016KT8005	1	756,444đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- 1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- 2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- 3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- 4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-co-lai-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005224> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỖ LÁI HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005224). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-co-lai-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005224>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỖ LÁI HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005224)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-co-lai-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005224>. Truy

cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỖ LÁI HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005224)." Cập nhật 2026-08-08.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-co-lai-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005224>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỖ
LÁI HONDA REBEL 1100 (2023)
(EPCDOV0005224)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.